TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHI LĂNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HS-ST
Ngày 25 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Huyền.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Lô Thùy Linh.
Bà Hoàng Thị Lá.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Lương Xuân H, sinh ngày 02 tháng 02 năm 1992 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn K, sinh năm 1970 và bà Nông Thị S, sinh năm 1969; vợ Triệu Thị Thu V, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự không có; nhân thân không có án tích, không bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15 tháng 01 năm 2020 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Ông Mè Văn K, sinh năm 1926 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1957. Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

2. Ông Mai Xuân K, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Bà Mai Thị L, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn T, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Anh Mè Văn V, sinh năm 1969. Địa chỉ: Thôn P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Anh Mè Văn S, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

6. Anh Mè Văn T, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Mè Văn T, sinh năm 1974 - Là con của ông Mè Văn K. Địa chỉ: Thôn C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (theo giấy ủy quyền các ngày 11/12/2019; 06/02/2020; 07/02/2020; 18/02/2020). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23 tháng 11 năm 2019, Lương Xuân H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18P4 - 4538, nhãn hiệu Wave, màu sơn đen bạc, đi từ nhà đến nhà mẹ vợ là bà Triệu Thị T, sinh năm 1960, trú tại thôn Đ, thị trấn C, huyện C, ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong, Lương Xuân H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18P4 - 4538 theo quốc lộ 1A, hướng Lạng Sơn - Hà Nội để đi về nhà, khi đi đến km 65 + 600 quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn C, thị trấn C, huyện C, Lương Xuân H phát hiện thấy ông Mè Văn K đang đi bộ trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ ở phía trước cùng chiều, Lương Xuân H đánh lái sang bên trái thì va chạm với ông Mè Văn K, làm ông Mè Văn K bị ngã văng sang bên phải phía trước cùng chiều đi, Lương Xuân H và xe mô tô bị đổ, văng về phía trước cùng chiều đi. Hậu quả, Lương Xuân H và ông Mè Văn K bị thương được đưa đến Trung tâm y tế huyện H, tỉnh Lạng Sơn để cấp cứu, đến ngày 24 tháng 11 năm 2019 thì ông Mè Văn K tử vong, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường được rải nhựa thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rộng 12m10; giữa tim đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt quãng phân chia phần đường cho xe cơ giới chạy; hai bên lề đường có vạch kẻ sơn liền màu trắng phân chia phần đường dành cho xe cơ giới với phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội, bên phải rộng 2,3m, bên trái rộng 2,6m. Bên phải cách hiện trường 64m về hướng Lạng Sơn có biển báo nguy hiểm W.207c (giao nhau với đường không ưu tiên), vị trí xảy ra tai nạn nằm trong vùng biển báo có hiệu lực. Điểm va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 18P4 - 4538 với ông Mè Văn K nằm trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ bên phải theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Lỗi trong vụ tai nạn giao thông hoàn toàn do Lương Xuân H gây ra.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra đo nồng độ cồn đối với Lương Xuân H, kết quả 0,777 mg/l khí thở.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 03/GĐPY-PC09 ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Nguyên nhân chết của ông Mè Văn K do đa chấn thương, chấn thương sọ não, chảy máu, tụ máu não, tụt hạnh nhân tiểu não làm suy hô hấp cấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục dẫn đến tử vong.

Tại bản Kết luận giám định kỹ thật xe số 130/GĐKT-ĐK ngày 14 tháng 12 năm 2019 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe mô tô 18P4 - 4538 đầy đủ, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 48/KLHĐĐGTS ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát 18P4 - 4538 (đã bao gồm công sửa chữa, tháo lắp xe) là 1.260.000đ (một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Lương Xuân H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại ông Mè Văn K là 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng). Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Lương Xuân H

Cáo trạng số: 32/CT-VKSCL ngày 22 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lương Xuân H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Xuân H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại và là người đại diện theo ủy quyền cho những người đại diện hợp pháp của bị hại, anh Mè Văn T xác nhận bị cáo Lương Xuân H đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh số tiền 50.000.000đ (năm mười triệu đồng). Gia đình anh không còn yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm buộc tội bị cáo như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Xuân H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về hình phạt, áp dụng theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260; Điều 41; điểm b, s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, xác nhận bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000đ (năm mười triệu đồng). Về xử lý vật chứng, tạm giữ giấy phép lái xe của bị cáo Lương Xuân H trong thời hạn 01 (một) năm, , tương ứng với thời gian cấm hành nghề lái xe. Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho bị cáo xe mô tô và giấy tờ xe.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không ai có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lương Xuân H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, các kết luận giám định về pháp y, kỹ thật xe, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 23 tháng 11 năm 2019, tại km 65 + 600 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn C, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Lương Xuân H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18P4 - 4538 đi hướng Lạng Sơn - Hà Nội, do không đi đúng phần đường, không chấp hành biển cảnh báo nguy hiểm, điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong hơi thở có nồng độ cồn là 0,777 mg/l khí thở vượt quá mức quy định nên đã gây tai nạn với ông Mè Văn K đang đi bộ trên phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ ở phía trước cùng chiều. Hậu quả ông Mè Văn K chết. Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Xuân H đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia giao thông không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông cụ thể bị cáo đi không đúng phần đường, điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu vượt quá mức quy định nên đã gây tai nạn làm thiệt hại về tính mạng cho bị hại. Do vậy, xác định lỗi trong vụ tai nạn giao thông hoàn toàn do Lương Xuân H gây ra.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lương Xuân H có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đã bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ thiệt hại

cho người đại diện hợp pháp của bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng không có.

[5] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do vậy cần thiết phải cách ly bị cáo Lương Xuân H ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lương Xuân H vi phạm quy định về nồng độ cồn khi tham gia giao thông, nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lương Xuân H là cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù theo quy định tại Điều 41, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lương Xuân H đã bồi thường khắc phục hậu quả toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, số 240134011084 mang tên Lương Xuân H, do bị cáo phải chấp hành hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm, nên cần tạm giữ giấy phép lái của bị cáo Lương Xuân H, tương ứng với thời gian cấm hành nghề lái xe.

[10] Đối với xe mô tô biển kiểm soát 18P4 - 4538, qua xác minh do Bùi Đức H, sinh năm 1983, trú tại: Xã V, huyện T, tỉnh Nam Định đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Khoảng đầu năm 2015, Bùi Đức H đã bán chiếc xe mô tô cho cửa hàng mua bán xe máy ở thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (không rõ tên, địa chỉ). Đến ngày 03 tháng 9 năm 2015, Lương Xuân H mua lại xe mô tô biển kiểm soát 18P4-4538 tại cửa hàng mua bán xe máy T V, địa chỉ tại đường T, phường Hoàng Văn T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, để sử dụng nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Xác nhận ngày 27/3/2020, Công an huyện C đã trả lại xe mô tô, giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 18P4 - 4538 mang tên Bùi Đức H cho bị cáo Lương Xuân H.

[11] Bị cáo Lương Xuân H là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo qui định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 41, 50 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Xuân H đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Xuân H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Lương Xuân H hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

4. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Lương Xuân H đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

5. Về xử lý vật chứng: Tạm giữ của bị cáo Lương Xuân H 01 giấy phép lái hạng A1, số 240134011084 mang tên Lương Xuân H trong thời hạn 01 (một) năm, tương ứng với thời gian cấm hành nghề lái xe.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 4 năm 2020)

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn đã trả lại cho bị cáo Lương Xuân H xe mô tô và giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 18P4 - 4538 mang tên Bùi Đức H.

6. Về án phí: Bị cáo Lương Xuân H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. Héi ®ảng xĐt xö s¬ thÈm
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thanh Huyền